

DANH MỤC CỔ PHIẾU MUA LÔ LẺ

Ngày hiệu lực: 18/03/2021

STT	Mã chứng khoán	STT	Mã chứng khoán
1	AAA	137	KMR
2	ABS	138	KOS
3	ACB	139	KPF
4	ACC	140	KSB
5	ACL	141	LCG
6	ADG	142	LDG
7	ADS	143	LGL
8	AGG	144	LHG
9	AGM	145	LIX
10	AMD	146	LPB
11	ANV	147	LSS
12	APC	148	MBB
13	APG	149	MIG
14	APH	150	MSB
15	ASM	151	MSH
16	ASP	152	MSN
17	BBC	153	MWG
18	BCE	154	NAF
19	BCG	155	NBB
20	BCM	156	NCT
21	BFC	157	NHA
22	BIC	158	NHH
23	BID	159	NKG
24	BKG	160	NLG
25	BMC	161	NNC
26	BMI	162	NT2
27	BMP	163	NTL
28	BSI	164	NVL
29	BTP	165	OCB
30	BTT	166	PAC
31	BVH	167	PAN
32	BWE	168	PC1
33	C32	169	PDR
34	C47	170	PET
35	CCI	171	PGC
36	CCL	172	PHC
37	CDC	173	PHR
38	CHP	174	PLP

39	CII	175	PLX
40	CKG	176	PME
41	CLC	177	PMG
42	CMG	178	PNJ
43	CMX	179	POW
44	CNG	180	PPC
45	CRC	181	PSH
46	CRE	182	PTB
47	CSM	183	PVD
48	CSV	184	PVT
49	CTD	185	QCG
50	CTF	186	RAL
51	CTG	187	RDP
52	CTI	188	REE
53	CTS	189	ROS
54	CVT	190	SAB
55	D2D	191	SAM
56	DAG	192	SAV
57	DBC	193	SBA
58	DBD	194	SBT
59	DC4	195	SBV
60	DCL	196	SCR
61	DCM	197	SCS
62	DGC	198	SFG
63	DGW	199	SFI
64	DHA	200	SGN
65	DHC	201	SGR
66	DHG	202	SGT
67	DIG	203	SHA
68	DMC	204	SHI
69	DPG	205	SHP
70	DPM	206	SJD
71	DPR	207	SJS
72	DQC	208	SKG
73	DRC	209	SMC
74	DRH	210	SRC
75	DSN	211	SSI
76	DVP	212	STB
77	EIB	213	STG
78	ELC	214	STK
79	EVE	215	SVD
80	EVG	216	SZC
81	FCM	217	SZL
82	FCN	218	TAC
83	FIR	219	TBC
84	FIT	220	TCB

85	FLC	221	TCD
86	FMC	222	TCH
87	FPT	223	TCL
88	FRT	224	TCM
89	FTS	225	TCT
90	GAB	226	TDC
91	GAS	227	TDG
92	GDT	228	TDM
93	GEG	229	TDP
94	GEX	230	TEG
95	GIL	231	THG
96	GMC	232	THI
97	GMD	233	TIP
98	GSP	234	TLD
99	GVR	235	TLG
100	HAH	236	TMS
101	HAI	237	TMT
102	HAP	238	TNA
103	HAR	239	TNH
104	HAX	240	TNI
105	HBC	241	TPB
106	HCD	242	TRA
107	HCM	243	TRC
108	HDB	244	TSC
109	HDC	245	TTA
110	HDG	246	TTB
111	HHP	247	TV2
112	HHS	248	TVB
113	HII	249	TVS
114	HMC	250	TYA
115	HPG	251	VCA
116	HPX	252	VCB
117	HQC	253	VCG
118	HSG	254	VCI
119	HSL	255	VDP
120	HT1	256	VDS
121	HTI	257	VFG
122	HTN	258	VGC
123	HUB	259	VHC
124	HVH	260	VHM
125	ICT	261	VIB
126	IDI	262	VIC
127	IJC	263	VIP
128	ILB	264	VIX
129	IMP	265	VJC
130	ITA	266	VND

131	ITC	267	VNE
132	ITD	268	VNG
133	KBC	269	VNM
134	KDC	270	VPB
135	KDH	271	VPD
136	KHP		